

Số: 99/2018/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân,
xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013; Nghị định số
64/2014/NĐ-CP, ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Tiếp công dân;*

*Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC, ngày 14 tháng 12 năm 2016 của
Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công
dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 196/TTr-UBND, ngày 18 tháng 6 năm 2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định chế độ bồi
dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo,
kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; báo cáo thẩm tra của Ban pháp
chế và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức chi bồi dưỡng đối
với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị,
phản ánh tại các Trụ sở Tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân, gồm:

a) Trụ sở tiếp công dân tỉnh; địa điểm tiếp công dân của các cơ quan
chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; cơ
quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

b) Trụ sở tiếp công dân cấp huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện
và cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

c) Địa điểm tiếp công dân cấp xã.

2. Đối tượng áp dụng:



a) Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Khoản 1 Điều này được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân;

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân;

c) Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

d) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng, mức chi bồi dưỡng

1. Chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc theo quy định đối với cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

2. Chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc thực tế đối với các đối tượng quy định tại điểm b, c, d khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết này. Trường hợp các đối tượng này khi tham gia tiếp công dân xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân từ 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc trở lên thì được hưởng toàn bộ mức chi bồi dưỡng, nếu dưới 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc thì được hưởng 50% mức chi bồi dưỡng quy định tại Nghị quyết này.

3. Các đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết này được bồi dưỡng với các mức sau:

a) Trường hợp chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, được bồi dưỡng: Mức 120.000 đồng/ngày/người đối với người làm công tác tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh, Trụ sở tiếp công dân cấp huyện. Mức 100.000 đồng/ngày/người đối với người làm công tác tiếp công dân tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện; cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Trường hợp đang hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề được bồi dưỡng 95.000 đồng/ngày/người.

4. Các đối tượng quy định tại điểm c, d khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết này được bồi dưỡng theo mức 60.000 đồng/ngày/người.

Điều 3. Nguồn kinh phí chi trả

Nguồn kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng đối với người làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm và các nguồn hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Tổ chức thực hiện


1. Ủy ban nhân dân tỉnh quy định số lượng người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được hưởng chế độ bồi dưỡng tại các cơ quan, đơn vị được quy định tại Điều 1 và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Các cơ quan, đơn vị bố trí kinh phí theo quy định của Nghị quyết này khi lập dự toán ngân sách hàng năm để chi trả cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XVII, kỳ họp thứ 7, thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - tin học VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin, VP HĐND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT 



CHỦ TỊCH

Lê Đình Sơn



